

Bản án số: 104/2025/DS-PT

Ngày: 26/5/2025

*V/v: “Tranh chấp yêu cầu
bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường, ông Bùi Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Mai Hân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 49/2025/TLPT-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 105/2025/QĐ-PT, ngày 08 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm: 1970. Địa chỉ: số nhà B, tổ A, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

Người bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Lê Hoàng N1, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt, có đơn xin vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị T trình bày: Do ông N1 ếm con ma vào người bà nên từ nhiều năm nay, bà T đi tìm ông N1 để yêu cầu ông N1 đá con ma ra khỏi người bà T để bà không còn đau khổ nữa nhưng ông N1 từ chối và cầm dao và cây sắt đánh bà gây thương tích.

Tại đơn khởi kiện, bà T yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Lê Hoàng N1 phải bồi thường cho bà Lê Thị T số tiền 12.540.000đồng, bao gồm chi phí khám, thuốc men và chi phí nhiều lần đi tìm ông N1. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, bà T liên tục thay đổi yêu cầu khởi kiện và tại biên bản hòa giải ngày 14/01/2025, bà T thay đổi yêu cầu ông Lê Hoàng N1 phải bồi thường cho bà Lê Thị T với số tiền 500.000.000.000đồng.

Tại phiên tòa, bà T yêu cầu ông Lê Hoàng N1 phải bồi thường cho bà Lê Thị T số tiền 2.000.000.000đồng (Hai tỷ đồng).

- *Tại biên bản lấy lời khai và hòa giải ngày 14/01/2025, cũng như tại phiên tòa, bị đơn là ông Lê Hoàng N1 trình bày:* Trong khoảng thời gian từ ngày 23/11/2007 đến ngày 23/11/2009 thì ông N1 đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam H. Trong thời gian này ông N1 được làm tự quản (tự giác), được phân công phụ giúp cán bộ trại giam nên ông N1 có điều kiện giúp đỡ các phạm nhân khác. Đối với những phạm nhân không có người thăm nuôi thì ông N1 có cho mì tôm và nước sôi, trong đó có bà Lê Thị T (lúc đó bà T đang chấp hành hình phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng không có người thăm nuôi).

Đến ngày 23/11/2009, khi ông N1 chấp hành xong hình phạt về nhà sinh sống bình thường cho đến ngày 12/5/2022 thì bà T tìm đến nhà ông N1 nên ông N1 nghĩ là bà T tìm đến nhà ông để trả ơn. Tuy nhiên, sau khi bà T biết chỗ ở của ông N1 thì bà T liên tục đến nhà ông N1 để yêu cầu ông N1 đá con ma ra khỏi người bà T. Từ đó trở đi thì bà T liên tục đến nhà ông N1 để yêu cầu ông N1 đá con ma ra khỏi người bà T và chửi bới ông N1 liên tục suốt hơn 02 năm nay. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông N1 đều xác định không có đánh hay dùng hành vi gì khác gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bà T nên ông N1 không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã quyết định:

Căn cứ:

- Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022 và Nghị quyết 03/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Điểm d Khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Lê Thị T, về việc buộc ông Lê Hoàng N1 bồi thường tổn hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với bà Lê Thị T.

Ngày 12/3/2025, nguyên đơn kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu xem xét lại án sơ thẩm, chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn.

- Người bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật. Về nội dung: Án sơ thẩm xử đã đúng quy định của pháp luật, kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày tại phiên tòa của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Kháng cáo của nguyên đơn trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ việc:

Căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự cùng với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/7/2024, bà Lê Thị T có đến nhà riêng của ông Lê Hoàng N1 tại xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận la lối, chửi bới ông N1 và đòi ông N1 phải bắt con ma sống trong người của bà T ra. Do bức xúc vì bị chửi bới nên ông N1 đã vào nhà lấy 01 cây tre dài khoảng 60-70cm đuổi bà T với mục đích hù dọa cho bà T bỏ đi, đuổi được một đoạn thì ông N1

không đuổi nữa, bà T vẫn bỏ chạy và chạy được một đoạn thì vấp té, ông N1 đi về nhà.

Sự việc này được Công an xã T tiếp nhận và trả lời đơn theo Thông báo số 21 ngày 22/8/2024 của Công an xã T.

Xét các tài liệu chứng cứ kèm theo Thông báo trả lời đơn số 21 ngày 22/8/2024 của Công an xã T, lời khai của người chứng kiến là ông Đặng Minh P và bà Phùng Thị L. Có đủ cơ sở để xác định ông N1 không đánh bà T gây thương tích. Ông N1 chỉ hù dọa để bà T không đến chửi bới, gây rối, vì bà T nhiều lần đến nhà ông N1 gây mất trật tự công cộng, xúc phạm người khác, tuyên truyền mê tín dị đoan, bị chính quyền địa phương nhiều lần nhắc nhở.

Bà T khởi kiện nhưng không chứng minh được thiệt hại do ông N1 gây ra và cũng không có các chứng từ, hóa đơn hợp lệ, các tài liệu là bản phô tô, không xác định được liên quan đến vụ việc bà khởi kiện ông N1. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[3] Nguyên đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án xem xét lại bản án nhưng không nêu ra được căn cứ xác đáng theo quy định của pháp luật. Trước khi xét xử phúc thẩm, nguyên đơn có cung cấp thêm một số chứng từ khám chữa bệnh, nhưng các chứng từ này đều là bản phô tô và là khám, chữa các bệnh lý khác trong thời gian gần đây, không chứng minh được có liên quan đến vụ việc mà bà khởi kiện ông N1. Do đó kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: Nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị T; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ:

- Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022 và Nghị quyết 03/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Điểm d Khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Lê Thị T, về việc buộc ông Lê Hoàng N1 bồi thường tổn hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Về án phí sơ thẩm: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với bà Lê Thị T.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm cho bà Lê Thị T.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/5/2025

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- TAND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thái Bình